

TAND QUẬN TX
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 183/2017/HSST

Ngày: 28/11/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án Nhân dân Quận TX

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: - Bà **Nguyễn Thị Lan Anh**

- Các hội thẩm nhân dân: - Ông **Đỗ Kỳ Lân**

- Bà **Hoàng Thị Xuân Hường**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Lạc Mạnh
Cán bộ Tòa án nhân dân Quận TX.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân Quận TX tham gia phiên tòa:

Bà **Vũ Thị Anh Đào** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 11 năm 2017 Tòa án nhân dân Quận TX xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 162 /2017/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Khắc B.; Sinh năm: 1993; Hộ khẩu thường trú: TX, TT, NT, T Hóa; Chỗ ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Tự do; T. độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Khắc H; Con bà: Trương Thị V.; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án, ngày 31/03/2014 Tòa án nhân dân huyện ĐA, TP Hà Nội xử 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. (Ra trại ngày 30/01/2016); DCB 184 Ngày 31/5/2017 do Công an Quận T Xuân lập; Bắt khẩn cấp ngày 29/5/2017 – Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01 – CA TP Hà Nội. (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **Phạm Như T.**; SN: 1991; HKTT: Xóm 8 XT., XT., Nam Định; Chỗ ở: TN, TL., TT., Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; T. độ văn hóa: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ; Con ông: Phạm Doãn T; Con bà: Phạm Thị T.; Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 20/02/2011, Công an huyện XT., Nam Định xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”; DCB 183 Ngày 31/5/2017 do Công an Quận T Xuân lập; Bắt khẩn cấp ngày 29/5/2017 - Hủy bỏ tạm giữ ngày 07/6/2017, Áp dụng Biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: **Ngô Văn T.**; SN: 1992; HKTT: Đội 4 xã NL., NH., Nam Định; Chỗ ở: Đội 4 xã NL., NH., Nam Định
Nghề nghiệp: Tự do; T. độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Ngô Văn Vân; Con bà: Phạm Thị Nga; Tiền án, tiền sự: Không. DCB 264 Ngày 25/ 8/ 2017 do Công an Quận T Xuân lập; Bị can tại ngoại, hiện đang áp dụng Biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Trần Văn A.**; Sinh năm: 1988, HKTT: MĐ, TK, Hải Dương (vắng mặt).

2. Chị **Ngô Phương T.**; Sinh năm: 1993, HKTT: 61 KT, Đ.Đ , Hà Nội (vắng mặt).

3. Chị **Vũ Thùy T.**; Sinh năm: 1985, HKTT: Đ. Đ, KT., Hải Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn bị Viện Kiểm sát nhân dân Quận T Xuân truy tố về hành vi phạm tội như

Khắc B. và Phạm Như T., Ngô Văn T. Bị cáo Nguyễn

bị Viện Kiểm sát nhân dân Quận T Xuân truy tố về hành vi phạm tội như

sau:

Khoảng 0 giờ ngày 29/5/2017, tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự - Công an quận TX làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường LTT, phường Khương Mai, quận TX, thành phố Hà Nội, đến đầu ngõ 136 LTT thì phát hiện Nguyễn Khắc B., Phạm Như T., Ngô Văn T. có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính B., T. và T. không xuất T. giấy tờ tùy thân và giấy tờ chiếc xe máy SH Mode không đeo biển kiểm soát đang sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản đưa các đối tượng về trụ sở công an phường KM để làm rõ. Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận, các lần tiêu thụ cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Chiều ngày 24/5/2017, có một nam T niên có biệt danh là “Chim” (chưa rõ nhân thân lai lịch) là bạn xã hội của Phạm Như T. đi chiếc xe Honda Lead, màu đỏ, đeo BKS: 29X1 - 494.78 đến chỗ T. làm (82 ĐXB, ĐK, HM, Hà Nội) và nói muốn bán xe này, xe không có giấy tờ, bản thân T. biết mua được xe không giấy tờ, giá lại rẻ hơn so với giá trị trường, xe có nguồn gốc do người khác phạm tội mà có. Sau khi thỏa thuận, T. đồng ý mua chiếc xe trên với giá 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Định giá xe Honda Lead trên thị trường là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Sử dụng được khoảng 2 ngày thì Nguyễn Khắc B. hỏi mua lại xe Lead trên. B. trước đó đã đến quán nơi T. làm, uống nước vài lần, biết T. vừa mua được xe Lead giá rẻ, không có giấy tờ, có nguồn gốc do phạm tội mà có nên có nhu cầu mua lại. B. hẹn T. ra đầu ngõ 583 VTP, phường KĐ, quận TX, Hà Nội. Tại đây, T. đã bán xe Lead cho B. với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng), B. mua xe xong mang về gửi ở Nhà nghỉ T. Minh, tại 86 PV, phường PM, quận Đ.Đ, Hà Nội. Qua lần mua bán chiếc xe trên B. và T. có trao đổi số điện thoại và vài lần đi uống nước cùng nhau. Do chưa có xe đi lại và lại tin tưởng nhau nên T. có mượn lại B. chiếc xe Lead trên để sử dụng. Sau đó có Ngô Văn T. là bạn xã hội của T., có nhu cầu mua một chiếc xe máy giá rẻ, không có giấy tờ, không rõ nguồn gốc và muốn mua lại xe Honda Lead trên. T. có gọi điện cho B. hỏi mua xe hộ T., B. đồng ý bán xe cho T. với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng). T. mang xe đến cho T. tại nhà trọ của T. ở số 10, ngõ 112 ĐCT, HM, Hà Nội. Sau khi bán xe T. vẫn đang giữ tiền chưa trả cho B..

Vụ thứ 2: Ngày 26/5/2017, “Chim” có gọi điện cho T. bằng số: 0129909823; 01236379823 báo có chiếc xe Honda SH Mode, màu vàng bán giá 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), hỏi T. có mua không (T. hiểu chiếc xe đó là xe không có giấy tờ lại giá rẻ hơn nhiều so với giá thị trường, xe do người khác phạm tội mà có). Nhưng do không có tiền mua, T. đã giới thiệu cho B.. B. thấy xe SH mode giá như vậy cũng hiểu là xe không có giấy tờ, giá rẻ hơn so với giá thị trường, xe có nguồn gốc do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn cố tình mua lại. Sau khi thỏa thuận “Chim” đồng ý bán xe SH mode với giá 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng). Ngày 27/5/2017, B. có nhờ T. cầm 13.000.000đ (mười ba triệu đồng) đến gặp “Chim” để mua chiếc xe trên ở khu vực Bán đảo Linh Đàm (T. không nhớ địa chỉ cụ thể) và nói nợ lại “Chim” 1.000.000đ (một triệu đồng), khi nào có sẽ trả nốt. Mua được xe, T. mang về giao cho B. tại phòng trọ của B. ở 66 GP, phường PM, quận Đ.Đ , Hà Nội. Chiếc xe máy Honda SH mode, màu vàng trên định giá là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Vụ thứ 3: Khoảng 2 giờ ngày 28/5/2017, một nam T niên tên K. (chưa rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) gọi điện cho B. từ số điện thoại 0968.558.732, nói có chiếc xe Honda Dream, BKS: 32- 472-H2 muốn bán với giá 4.000.000đ, B. đồng ý mua và hẹn nhau đến trước cửa số 86 PV, phường PM, quận Đ.Đ , Hà Nội (B. hiểu là xe không có giấy tờ, có nguồn gốc do người khác phạm tội mà có) nhưng vẫn đồng ý mua. Mua được xe xong B. mang chiếc xe Dream trên về gửi tại nhà nghỉ T. Minh – 86 PV. Chiếc xe máy Honda Dream trên định giá là 8.000.000đ (tám triệu đồng).

Qua xác minh, xác định chiếc xe mô tô Honda SH mode, màu vàng, không đeo biển kiểm soát, SM: JF51E-0219189; SK: RLHJF5128FY008213 (đã thu giữ) là xe tang vật của vụ án trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 26/5/2017, tại đối diện số 61 KT, phường NTS, Đ.Đ , Hà Nội, bị hại là chị Ngô Phương T. (Sinh năm:1993; HKTT: 61 KT, Đ.Đ , Hà Nội). Cơ quan CSĐT- CAQ TX đã chuyển

toàn bộ tài liệu và xe tang vật nêu trên cho Cơ quan CSĐT- CAQ Đ.Đ để giải quyết theo thẩm quyền.

Chiếc xe mô tô Honda Lead, màu đỏ, SK: RLHJF2402BY041422; SM: JF24E0557185 (đã thu giữ) là xe tang vật của vụ án trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 17/5/2017, tại số 8, tổ 4, Bàng B, HL, HM, Hà Nội, bị hại là chị Vũ Thùy T. (Sinh năm: 1985; HKTT: Đ. Đ, KT., Hải Dương). Đã trao đổi với Cơ quan CSĐT - CAQ HM xác định cơ quan CSĐT - CAQ HM chưa khởi tố vụ án trộm cắp tài sản trên và đề nghị cơ quan CSĐT - CAQ TX làm thủ tục trao trả xe cho người bị hại là chị Vũ Thùy T. theo quy định.

Chiếc xe mô tô Honda Dream, màu nâu, BKS: 32 - 472H2, SK: 0374434; SM: 0374434 là tang vật của vụ án trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 27/5/2017, tại: trước cửa Công trường 47 NT, TX T, TX, Hà Nội, bị hại là anh Trần Văn A. (Sinh năm:1988, HKTT: MĐ, TK, Hải Dương). Cơ quan CSĐT - CAQ TX đã khởi tố vụ án Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 27/5/2017, tại: trước cửa Công trường 47 NT, TX Trung, TX, Hà Nội để điều tra theo quy định. Đối với chiếc xe mô tô Honda Dream, màu nâu, BKS: 32 - 472H2 là tang vật của vụ Trộm cắp tài sản trên địa bàn quận TX đã tiến hành trao trả cho bị hại là anh Trần Văn A..

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 593 ngày 02/6/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - UBND quận TX, kết luận:

- Xe máy Honda SH mode, màu vàng, không đeo biển kiểm soát, SK: JF51E0219189; SM: RLHJF5128FY008213 giá trị tài sản: 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng);

- Xe máy Honda Lead, màu đỏ, đeo BKS: 29X1-494.78, SK: RLHJF2402BY041422; SM: JF24E0557185 giá trị tài sản là: 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng)

- Xe máy Honda Dream, màu nâu, BKS: 32 - 472H2, SK: 0374434; SM: 0374434 giá trị tài sản là: 8.000.000đ (tám triệu đồng).

Tổng giá trị tài sản là: 63.000.000đ (sáu mươi ba triệu đồng).

Tại bản kết luận giám định số 2895 ngày 27/6/2017 của Viện khoa H Hình sự - BCA kết luận 03 xe mô tô gồm: xe mô tô Honda SH mode, màu vàng, không đeo biển kiểm soát, SM: JF51E-0219189; SK: RLHJF5128FY008213; xe mô tô Honda Lead, màu đỏ, SK: RLHJF2402BY041422; SM: JF24E0557185 và xe mô tô Honda Dream, màu nâu, BKS: 32 - 472H2, SK: 0374434; SM: 0374434 đều có số khung và số máy nguyên thủy.

Tại bản cáo trạng số 148 /CT-KS ngày 20/9/2017 Viện Kiểm sát nhân dân Quận TX đã truy tố Nguyễn Khắc B. và Phạm Như T. về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điểm c khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự; Ngô Văn T. về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào tính chất mức độ vi phạm nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 250; điểm p khoản 1 Điều 46, áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 (đối với bị cáo B.) Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Như T. từ 28-30 tháng tù; bị cáo Nguyễn Khắc B. từ 34-36 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm h,p khoản 1 Điều 46, 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn T. từ 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Buộc bị cáo T. phải truy nộp số tiền 5.000.000 đồng là số tiền giao dịch bất hợp pháp.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả được tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận TX, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận TX, Kiểm sát viên trong quá T. điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, T. tự thủ tục quy định của bộ luật tố

tụng hình sự. quá T. điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

tại phiên tòa, Qua xét hỏi và tranh luận bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và công nhận nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố là đúng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ của vụ án đã đủ cơ sở để khẳng định: Trong các ngày từ 24/5/2017 đến 28/5/2017, Nguyễn Khắc B. đã có hành vi tiêu thụ 03 chiếc xe máy là xe máy Honda SH mode không đeo BKS SM: JF51E-0219189; SK: RLHJF5128FY008213, xe máy Honda Lead, màu đỏ, SK: RLHJF2402BY041422; SM: JF24E0557185 và xe mô tô Honda Dream, màu nâu, BKS: 32 - 472H2, SK: 0374434; SM: 0374434 trị giá 63.000.000đ (sáu tại các địa điểm TX, Đ.Đ , HM; Phạm Như T. cùng Nguyễn Khắc B. có hành vi tiêu thụ 02 chiếc xe xe máy Honda SH mode không đeo BKS SM: JF51E-0219189; SK: RLHJF5128FY008213, xe máy Honda Lead, màu đỏ, SK: RLHJF2402BY041422; SM: JF24E0557185 trị giá 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng) tại TX, Đ.Đ ; Ngô Văn T. cùng Phạm Như T. có hành vi tiêu thụ xe máy xe mô tô Honda Lead, màu đỏ, SK: RLHJF2402BY041422; SM: JF24E0557185 trị giá 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) tại HM. Các đối tượng khi mua tài sản đều biết rõ, xe máy mua bán không có giấy tờ, xe giá rẻ, xe do người khác phạm tội mà có.

Như vậy hành vi của Nguyễn Khắc B. và Phạm Như T. phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điểm c khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự. Hành vi của Ngô Văn T. phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Hành vi của cốc bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa mà còn gây trở ngại lớn cho công tác điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự, tạo điều kiện khuyến khích cho những người khác đi vào con đường phạm tội. Trong khi thực hiện tội phạm bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo lại là T niên có hiểu biết nhất định buộc bị cáo phải nhận thức được thể nào là giao dịch hợp pháp, giá trị thực của chiếc xe máy nhưng vì háms lợi nên bị cáo đã nhờ người khác tìm mua chiếc xe với giá rẻ, không có giấy tờ, không có biển kiểm soát. Chính vì vậy cốc bị cáo đã phạm tội và buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi.

Xét vai trò và nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Khắc B. là đối tượng tiêu thụ 03 chiếc xe với tổng trị giá 63.000.000đ (sáu mươi ba triệu đồng). Nhân thân rất xấu, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật nên phải có mức án cao nhất tương xứng với tính chất mức độ của hành vi mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo Phạm Như T. tiêu thụ 02 chiếc xe với tổng trị giá 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng). Nhân thân bị cáo có 01 tiền sự đã hết thời hiệu nên cũng phải có mức hình phạt nghiêm minh nhưng thấp hơn hình phạt bị cáo B..

Đối với bị cáo Ngô Văn T. tiêu thụ 01 chiếc xe trị giá 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Nhân thân chưa có tiền án tiền sự nên có mức án nhẹ nhất.

Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải.

Tài sản đã thu hồi và trả cho chủ sở hữu các bị cáo tiêu thụ Tài sản

đã thu hồi và trả cho chủ sở hữu

, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Riêng bị cáo T. ngoài việc khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo T. còn được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi thường trú rõ ràng, ổn định, mục đích mua xe để sử dụng. Do vậy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo đồng thời đảm bảo răn đe và phòng ngừa chung.

Về dân sự:

Xác định chiếc xe mô tô Honda SH mode, màu vàng, không đeo biển kiểm soát, SM: JF51E-0219189; SK: RLHJF5128FY008213 (đã thu giữ) là xe tang vật của vụ án trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 26/5/2017, tại đối diện số 61 KT, phường NTS, Đ.Đ , Hà Nội, bị hại là chị Ngô Phương T. (Sinh năm:1993 - HKTT: 61 KT, Đ.Đ , Hà Nội). Cơ quan CSĐT- CAQ TX đã chuyển toàn bộ tài liệu và xe tang vật nêu trên cho Cơ quan CSĐT- CAQ Đ.Đ để giải quyết theo thẩm quyền.

Chiếc xe mô tô Honda Lead, màu đỏ, SK: RLHJF2402BY041422; SM: JF24E0557185 (đã thu giữ) là xe tang vật của vụ án trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 17/5/2017, tại số 8, tổ 4, Bàng B, HL, HM, Hà Nội, bị hại là chị Vũ Thùy T. (Sinh năm: 1985 - HKTT: Đ. Đ, KT., Hải Dương). Đã trao đổi với Cơ quan CSĐT - CAQ HM xác định cơ quan CSĐT - CAQ HM chưa khởi tố vụ án trộm cắp tài sản trên và đề nghị cơ quan CSĐT - CAQ TX làm thủ tục trao trả xe cho người bị hại là chị Vũ Thùy T. theo quy định.

Chiếc xe mô tô Honda Dream, màu nâu, BKS: 32 - 472H2, SK: 0374434; SM: 0374434 là tang vật của vụ án trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 27/5/2017, tại: trước cửa Công trường 47 NT, TX T, TX, Hà Nội, bị hại là anh Trần Văn A. (Sinh năm: 1988, HKTT: MĐ, TK, Hải Dương). Cơ quan CSĐT - CAQ TX đã khởi tố vụ án Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 27/5/2017, tại: trước cửa Công trường 47 NT, TX Trung, TX, Hà Nội để điều tra theo quy định. Đối với chiếc xe mô tô Honda Dream, màu nâu, BKS: 32 - 472H2 là tang vật của vụ Trộm cắp tài sản trên địa bàn quận TX đã tiến hành trao trả cho bị hại là anh Trần Văn A..

Những người liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên toà không xem xét.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng T. đang cầm là số tiền giao dịch bất hợp pháp mua bán chiếc xe máy Honda Lead, màu đỏ, đeo BKS: 29X1-494.78 nên buộc T. phải truy nộp số tiền 5.000.000 đồng để sung công.

Đối với đối tượng tên Chim và K. là người bán xe máy cho B. cho cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

Quyết định

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Khắc B., Phạm Như T., Ngô Văn T. phạm tội “Tiêu Thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 250; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo B. và bị cáo T.; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự đối với bị cáo B..

Xử phạt: Nguyễn Khắc B. 02 (hai năm) 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2017.

Xử phạt: Phạm Như T. 02 (hai năm) 01 (một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày Bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/5/2017 đến ngày 07/6/2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 250; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: kể từ ngày tuyên án.: Ngô Văn T. 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 16 (mười sáu) tháng **Xử phạt** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã NL., huyện NH., Tỉnh Nam Định để quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Áp dụng: Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 99- 227-231- 234 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật án phí và lệ phí, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

Buộc T. phải truy nộp số tiền 5.000.000 đồng là số tiền giao dịch bất hợp pháp mua bán chiếc xe máy Honda Lead, màu đỏ, đeo BKS: 29X1-494.78 để sung công.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà nội;
- VKSND quận TX;
- Công an quận TX;
- THADS quận TX;
- Sở Tư pháp Tp Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh